TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 05-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Lâm Thanh Du.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Đức V, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức B và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H và hai con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 12 tháng 01 năm 2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng (đã được xóa); bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 7 năm 2019, đến ngày 05 tháng 7 năm 2019 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Đình S. Vắng mặt.

2. Ông Lê Hữu H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 01 tháng 7 năm 2019, Bùi Đức V đi xe mô tô nhãn hiệu Ganassi không mang biển kiểm soát, màu sơn nâu, vành đúc màu vàng di chuyển từ nhà tại phường Minh Đ, quận Đ, thành phố Hải Phòng lên khu vực trung tâm thành phố Hải Phòng. Tại đây, V gặp một người bạn mới quen tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ), V nhờ H đi mua hộ heroine, H đồng ý. V đưa cho H 200.000 đồng, sau đó cùng với H đi xuống khu vực vòng xuyến giao nhau giữa đường N và đường L để mua heroine. Khi đến đoạn đường này, H bảo V đứng đợi, một lúc sau đó H quay lại và đưa cho V một gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. V nhận gói giấy và chở H đến trước cửa số nhà 323 N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng để mua xilanh về sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, trong khi V đang đứng đợi H đi mua xilanh thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận H, Công an phường Đ và Công an phường T phát hiện, kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 381/KLGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1072 gam, là loại heroine.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Đức V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Đức V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy bì thư sau giám định bên trong có chứa chất heroine.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức V nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại trước cửa nhà số 323, đường Ngô Gia Tự thuộc phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, Bùi Đức V bị bắt quả tang đang cất giữ, cất giấu bất hợp pháp ở lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; theo kết luận giám định là ma túy, có khối lượng 0,1072 gam, là loại heroine. Heroine là chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội, nằm trong Danh mục I, STT 9 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Việc cố ý cất giữ, cất giấu chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo chưa có tiền

án, tiền sự, nhưng lại là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Heroine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu tiêu hủy bì thư sau giám định bên trong có chứa chất heroine.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên H đã đi mua heroine hộ cho Bùi Đức V, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An chưa có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Ganassi, màu sơn nâu, không mang biển kiểm soát hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An sẽ tiếp tục điều ra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Đức V 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02 tháng 7 năm 2019.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Bùi Đức V.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bô luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy bì thư có dấu hiệu niêm phong số 381/2019/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Đức V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bình